

Số: 44663 /CT-TNCN
V/v hướng dẫn sửa đổi bổ
sung chính sách thuế mới

Hà Nội, ngày 15 tháng 9 năm 2014

Kính gửi:

- Các cơ quan, đơn vị hành chính, sự nghiệp, đoàn thể;
- Các văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ, các hãng thông tấn báo chí nước ngoài tại Việt Nam.

Thực hiện Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung một số nội dung về thực hiện cải cách, đơn giản các thủ tục hành chính về thuế. Tổng cục Thuế có công văn số 3609/TCT-CS ngày 26/8/2014 chỉ đạo các Cục thuế, Cục thuế TP Hà Nội tổng hợp, lưu ý các điểm mới sửa đổi về thu nhập chịu thuế đối với tiền lương tiền công để các đơn vị nghiên cứu thực hiện nội dung như sau:

1. Về chính sách thuế thu nhập cá nhân phần đối với Người nộp thuế:

Bổ sung hướng dẫn các khoản 1, 2, 3, 4 Điều 1 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính về thuế thu nhập cá nhân:

“Đối với cá nhân là công dân của quốc gia, vùng lãnh thổ đã ký kết Hiệp định với Việt Nam về tránh đánh thuế hai lần và ngăn ngừa việc trốn lậu thuế đối với các loại thuế đánh vào thu nhập và là cá nhân cư trú tại Việt Nam thì nghĩa vụ thuế thu nhập cá nhân được tính từ tháng đến Việt Nam trong trường hợp cá nhân lần đầu tiên có mặt tại Việt Nam đến tháng kết thúc hợp đồng lao động và rời Việt Nam (được tính đủ theo tháng) không phải thực hiện các thủ tục xác nhận lãnh sự để được thực hiện không thu thuế trùng hai lần theo Hiệp định tránh đánh thuế trùng giữa hai quốc gia”.

2. Về quản lý thuế theo thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính:

Sửa đổi, bổ sung Điều 16 Thông tư số 156/2013/TT-BTC đối với nội dung về khai, nộp thuế TNCN như sau:

a. Bổ sung hướng dẫn tại điểm b.2.1, khoản 2 Điều 16 như sau:

“Trường hợp tổ chức trả thu nhập không cấp chứng từ khấu trừ thuế cho cá nhân do tổ chức trả thu nhập đã chấm dứt hoạt động thì cơ quan thuế căn cứ cơ sở dữ liệu của ngành thuế để xem xét xử lý hồ sơ quyết toán thuế cho cá nhân mà không bắt buộc phải có chứng từ khấu trừ thuế”.

b. Sửa đổi dấu cộng thứ nhất, gạch đầu dòng thứ hai, điểm c.2.1, khoản 2 Điều 16 theo đó gạch bỏ cụm từ “trong năm” để bao quát trường hợp cá nhân thay đổi nơi làm việc trong thời hạn quyết toán thuế (không phải trong năm quyết toán).

3. Về mẫu giấy nộp tiền thuế theo Quyết định số 759/QĐ-BTC ngày 16/4/2013 của Bộ Tài chính và mẫu Bảng kê nộp thuế (01/BKNT) :

- Sửa đổi mẫu Giấy nộp tiền vào NSNN (mẫu C1-02/NS và C1-03/NS) tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 759/QĐ-BTC ngày 16/4/2013 của Bộ Tài chính về việc đính chính Thông tư số 08/2013/TT-BTC ngày 10/1/2013 của Bộ Tài chính.

(Gửi kèm theo công văn này mẫu C1-02/NS và C1-03/NS có ví dụ ghi giấy nộp tiền)

- Mẫu Bảng kê nộp thuế (01/BKNT) thay thế cho mẫu Bảng kê nộp thuế (01/BKNT) ban hành kèm theo Thông tư số 85/2011/TT-BTC ngày 17/6/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn quy trình tổ chức phối hợp thu ngân sách nhà nước giữa Kho bạc Nhà nước - Tổng cục Thuế - Tổng cục Hải quan và các ngân hàng thương mại (Gửi kèm theo công văn này mẫu Bảng kê nộp thuế 01/BKNT có ví dụ ghi bảng kê nộp thuế).

+ Trường hợp người nộp thuế bằng ngoại tệ theo qui định bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản từ tài khoản mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam- Chi nhánh Hà Nội, người nộp thuế không phải viết giấy nộp tiền mà chỉ cần lập Bảng kê nộp thuế. Sau khi xử lý các thông tin trên bảng kê, cán bộ ngân hàng sẽ in 1 bản giấy nộp tiền vào NSNN bằng ngoại tệ trả cho người nộp thuế là chứng từ chứng minh đã nộp thuế vào NSNN theo hướng dẫn tại công văn số 25023/CT-KK&KTT ngày 26/5/2014 của Cục thuế. Người nộp thuế ghi đầy đủ các thông tin về MST, mục lục ngân sách nhà nước, tiểu mục, chương...trên bảng kê nộp thuế.

+ Khi người nộp thuế bằng Đồng Việt Nam bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản từ uỷ nhiệm mở tại Ngân hàng thương mại Cổ Phần Công thương Việt Nam Chi nhánh Đống Đa, người nộp thuế lập giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước theo mẫu số C1-02/NS (Mẫu Giấy nộp tiền vào NSNN sửa đổi nêu trên).

Đối với đại sứ quán, tổ chức quốc tế chưa thực hiện khấu trừ thuế, khai thuế, nộp thuế thay cho cá nhân làm việc tại sứ quán, tổ chức quốc tế thì đơn vị có trách nhiệm thông báo cho các cá nhân tự khai nộp thuế theo qui định.

Các nội dung hướng dẫn nêu trên có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 9 năm 2014. Đối với những trường hợp thực hiện thủ tục, biểu mẫu theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014 của Bộ Tài chính tổ chức, cá nhân cần thời gian chuẩn bị thì được lựa thủ tục mẫu biểu theo qui định hiện hành hoặc theo qui định sửa đổi bổ sung để tiếp tục thực hiện đến hết 31/10/2014 mà không cần thông báo, đăng ký với cơ quan thuế.

Cục thuế TP Hà Nội thông báo để các đơn vị được biết và thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc phản ánh về Cục Thuế Hà Nội để hướng dẫn giải quyết.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT, TNCN(03 bản)(5)



Không ghi vào
khu vực này

Ví dụ làm mẫu ghi giấy nộp tiền
GIẤY NỘP TIỀN VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
Tiền mặt Chuyển khoản

Mẫu số : C1-02/NS
(ban hành kèm theo Thông tư số
119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014
của Bộ Tài Chính)
Mã hiệu:
Số:

Người nộp thuế: Văn phòng đại diện AMã số thuế: 0101234588.....

Địa chỉ : Số 8 - Phạm Ngũ Lão
..... Huyện: Hoài Đức..... Tỉnh, TP: Hà Nội.....

Người nộp thay:Mã số thuế:.....

Địa chỉ:
..... Huyện: Tỉnh, TP:

Đề nghị NH (KBNN): NH Ngoại thương chi nhánh Thành công..... trích TK số: ghi số Tài khoản đồng Việt Nam

Hoặc thu tiền mặt để:

Nộp vào NSNN TK tạm thu(1) TK thu hồi quỹ hoàn thuế GTGT(2)

Tại KBNN :tỉnh, TP: Hà Nội.....

Mở tại NHTM ủy nhiệm thu: Viettin Bank chi nhánh Đống Đa

Trường hợp nộp theo kết luận của CQ có thẩm quyền(3):

Kiểm toán NN Thanh tra TC

Thanh tra CP CQ có thẩm quyền khác

Tên cơ quan quản lý thu: Cục thuế Thành phố Hà Nội.....

Tờ khai HQ số(1): ngày: Loại hình XNK(1):.....

Phần dành cho NNT ghi khi nộp tiền vào NSNN			Phần dành cho NH ủy nhiệm thu/KBNN ghi khi thu tiền(*)	
STT	Nội dung các khoản nộp NS (4)	Số tiền	Mã NDKT	Mã chương
1	Nộp thuế TNCN tháng 9/2014	...		
1	Tiền chậm nộp thuế TNCN tháng 9/2014	...		
	Tổng cộng			

Tổng số tiền ghi bằng chữ:.....
.....

PHẦN DÀNH CHO KBNN GHI KHI HẠCH TOÁN:

Mã CQ thu: Nợ TK:
Mã ĐBHC: Có TK:
Mã nguồn NSNN:

ĐỐI TƯỢNG NỘP TIỀN

Ngày... tháng... năm...

Người nộp tiền Kế toán trưởng(5) Thủ trưởng(5)

NGÂN HÀNG (KBNN)

Ngày.....tháng.....năm.....

Kế toán Kế toán trưởng

09440333

Ghi chú:

1. Trường hợp NNT nộp tiền tại NHTM chưa được ủy nhiệm thu/phối hợp thu: NNT phải ghi đầy đủ thông tin trên Giấy nộp tiền, trừ “phần dành cho NH ủy nhiệm thu/KBNN ghi khi thu tiền (*)”.

Lưu ý:

- * Chỉ tiêu (1): Dùng trong trường hợp nộp các khoản thu trong lĩnh vực xuất, nhập khẩu do cơ quan hải quan quản lý thu;
- * Chỉ tiêu (2): Dùng trong trường hợp nộp vào khoản thuế GTGT đã được hoàn sai vào tài khoản thu hồi của quỹ hoàn thuế GTGT do cơ quan thuế quản lý.
- * Chỉ tiêu (3): Trường hợp nộp theo văn bản của Kiểm toán nhà nước, Thanh tra Chính phủ, Thanh tra Tài chính, Cơ quan có thẩm quyền khác thì tích vào ô tương ứng;
- * Chỉ tiêu (4): Nội dung các khoản nộp NS
 - Trường hợp nộp cho tờ khai thuế phải ghi cụ thể:
 - + Nộp thuế GTGT từ sản xuất kinh doanh trong nước tháng 1/2014 hoặc quý 1/2014;
 - + Nộp thuế GTGT từ hoạt động xổ số kiến thiết tháng 1/2014;
 - + Nộp thuế TNDN từ chuyển nhượng bất động sản quý 2/2014
 - + Nộp thuế TNDN từ sản xuất kinh doanh quý 1/2014
 - + Nộp thuế TNDN từ hoạt động xổ số kiến thiết quý 3/2014
 - +
 - Trường hợp nộp cho Quyết định, Thông báo của cơ quan có thẩm quyền phải ghi cụ thể:
 - + Nộp thuế GTGT từ sản xuất kinh doanh trong nước theo Quyết định số ... ngày ... của < cơ quan ban hành quyết định >
 - + Nộp thuế TNDN từ hoạt động xổ số kiến thiết theo Quyết định số ... ngày ... của < cơ quan ban hành quyết định >
 - Trường hợp cơ quan thuế, cơ quan được cơ quan thuế ủy nhiệm thu nộp tiền vào NSNN: ghi theo loại thuế cần nộp, số, ngày của Bảng kê biên lai thu;
 - Trường hợp cơ quan thu tiền phạt nộp tiền vào NSNN: ghi loại tiền phạt cần nộp, số, ngày của Bảng kê thu tiền phạt.
- * Chỉ tiêu (5): Dùng trong trường hợp các tổ chức nộp tiền bằng chuyển khoản.

2. Trường hợp NNT nộp tiền tại NHTM đã được ủy nhiệm thu/phối hợp thu:

NHTM in Giấy nộp tiền từ hệ thống, ký tên, đóng dấu để cấp cho NNT khi đã hoàn thành việc thu tiền thuế.

Lưu ý: NHTM căn cứ thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế và thông tin trên Bảng kê nộp thuế do NNT lập để xác định mã Chương, mã Tiểu mục khi thu tiền thuế của NNT. Thông tin về mã Chương, mã Tiểu mục chỉ thể hiện tại “Phần dành cho NH ủy nhiệm thu/KBNN ghi khi thu tiền (*)” để chuyển cho KBNN làm căn cứ hạch toán thu NSNN, không thể hiện trên liên Giấy nộp tiền cấp cho NNT.

Không ghi vào
khu vực này

Ví dụ làm mẫu ghi giấy nộp tiền
**GIẤY NỘP TIỀN VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
BẰNG NGOẠI TỆ**

Tiền mặt chuyển khoản
(Đánh dấu X vào ô tương ứng)

Mẫu số: C1-03/NS
(ban hành kèm theo Thông tư số
119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014
của Bộ Tài Chính)
Mã hiệu:
Số:

Người nộp thuế: Văn phòng đại diện A Mã số thuế: 0101234588

Địa chỉ: Số 8 - Phạm Ngũ Lão

Huyện: Hoài Đức Tỉnh, TP: Hà Nội

Người nộp thay: Mã số thuế:

Địa chỉ:

Huyện: Tỉnh, TP:

Đề nghị NH (KBNN) NH Ngoại thương chi nhánh Thành công trích TK số: ghi số Tài khoản Ngoại tệ.....

hoặc thu ngoại tệ tiền mặt để :

Nộp vào NSNN TK tạm thu(1) TK thu hồi quỹ hoàn thuế GTGT(2)

Tại KBNN :tỉnh, TP: Hà Nội

Mở tại NHTM ủy nhiệm thu : Vietcombank chi nhánh Hà Nội

Trường hợp nộp theo kết luận của CQ có thẩm quyền(3):

Kiểm toán NN Thanh tra TC

Thanh tra CP CQ có thẩm quyền khác

Tên cơ quan quản lý thu : Cục thuế Thành phố Hà Nội.....

Tờ khai HQ(1): ngày: Loại hình XNK(1):

Phần dành cho NNT ghi khi nộp tiền vào NSNN				Phần dành cho NH ủy nhiệm thu/KBNN ghi khi thu tiền(*)	
TT	Nội dung các khoản nộp NS(4)	Số nguyên tệ	Số tiền VND	Mã Tiểu mục	Mã chương
1	Nộp thuế TNCN tháng 9/2014		
2	Tiền chậm nộp thuế TNCN tháng 9/2014		
	Tổng cộng				

Tổng số tiền nguyên tệ ghi bằng chữ:

PHẦN DÀNH CHO KBNN GHI KHI HẠCH TOÁN:

Mã CQ thu: Nợ TK:

Mã ĐBHC: Có TK:

Mã nguồn NSNN: Tỷ giá hạch toán:

ĐỐI TƯỢNG NỘP TIỀN

Ngày... tháng... năm...

Người nộp tiền

Kế toán trưởng(5)

Thủ trưởng(5)

NGÂN HÀNG (KBNN)

Ngày.....tháng.....năm.....

Kế toán

Kế toán trưởng

Ghi chú:

1. Trường hợp NNT nộp tiền tại NHTM chưa được uỷ nhiệm thu/phối hợp thu: NNT phải ghi đầy đủ thông tin trên Giấy nộp tiền, trừ “phần dành cho NH uỷ nhiệm thu/KBNN ghi khi thu tiền (*)”.

Lưu ý:

- * Chỉ tiêu (1): Dùng trong trường hợp nộp các khoản thu trong lĩnh vực xuất, nhập khẩu do cơ quan hải quan quản lý thu;
- * Chỉ tiêu (2): Dùng trong trường hợp nộp vào khoản thuế GTGT đã được hoàn sai vào tài khoản thu hồi của quỹ hoàn thuế GTGT do cơ quan thuế quản lý.
- * Chỉ tiêu (3): Trường hợp nộp theo văn bản của Kiểm toán nhà nước, Thanh tra Chính phủ, Thanh tra Tài chính, Cơ quan có thẩm quyền khác thì tích vào ô tương ứng;
- * Chỉ tiêu (4): Nội dung các khoản nộp NS
 - Trường hợp nộp cho tờ khai thuế phải ghi cụ thể:
 - + Nộp thuế GTGT từ sản xuất kinh doanh trong nước tháng 1/2014 hoặc quý 1/2014;
 - + Nộp thuế GTGT từ hoạt động xổ số kiến thiết tháng 1/2014;
 - + Nộp thuế TNDN từ chuyển nhượng bất động sản quý 2/2014
 - + Nộp thuế TNDN từ sản xuất kinh doanh quý 1/2014
 - + Nộp thuế TNDN từ hoạt động xổ số kiến thiết quý 3/2014
 - +
 - Trường hợp nộp cho Quyết định, Thông báo của cơ quan có thẩm quyền phải ghi cụ thể:
 - + Nộp thuế GTGT từ sản xuất kinh doanh trong nước theo Quyết định số ... ngày ... của < cơ quan ban hành quyết định >
 - + Nộp thuế TNDN từ hoạt động xổ số kiến thiết theo Quyết định số ... ngày ... của < cơ quan ban hành quyết định >.
 - Trường hợp cơ quan thuế, cơ quan được cơ quan thuế uỷ nhiệm thu nộp tiền vào NSNN: ghi theo loại thuế cần nộp, số, ngày của Bảng kê biên lai thu;
 - Trường hợp cơ quan thu tiền phạt nộp tiền vào NSNN: ghi loại tiền phạt cần nộp, số, ngày của Bảng kê thu tiền phạt.
- * Chỉ tiêu (5): Dùng trong trường hợp các tổ chức nộp tiền bằng chuyển khoản.

2. Trường hợp NNT nộp tiền tại NHTM đã được uỷ nhiệm thu/phối hợp thu:

NHTM in Giấy nộp tiền từ hệ thống, ký tên, đóng dấu để cấp cho NNT khi đã hoàn thành việc thu tiền thuế.

Lưu ý: NHTM căn cứ thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế và thông tin trên Bảng kê nộp thuế do NNT lập để xác định mã Chương, mã Tiểu mục khi thu tiền thuế của NNT. Thông tin về mã Chương, mã Tiểu mục chỉ thể hiện tại “phần dành cho NH uỷ nhiệm thu/KBNN ghi khi thu tiền (*)” để chuyển cho KBNN làm căn cứ hạch toán thu NSNN, không thể hiện trên liên Giấy nộp tiền cấp cho NNT.

Ghi chú:

Mẫu này chỉ sử dụng trong trường hợp NNT nộp tiền tại NHTM đã được uỷ nhiệm thu hoặc nộp tiền trực tiếp tại KBNN.

Khi nộp tiền vào NSNN, NNT phải ghi đầy đủ các thông tin trên Bảng kê nộp thuế gửi NHTM đã được uỷ nhiệm thu/phối hợp thu hoặc KBNN. Trong đó, lưu ý cách ghi một số chỉ tiêu như sau:

- * **Chỉ tiêu (1):** Dùng trong trường hợp nộp các khoản thu trong lĩnh vực xuất, nhập khẩu do cơ quan hải quan quản lý thu;
- * **Chỉ tiêu (2):** Dùng trong trường hợp nộp vào khoản thuế GTGT đã được hoàn sai vào tài khoản thu hồi của quỹ hoàn thuế GTGT do cơ quan thuế quản lý.
- * **Chỉ tiêu (3):** Trường hợp nộp theo văn bản của Kiểm toán nhà nước, Thanh tra Chính phủ, Thanh tra Tài chính, Cơ quan có thẩm quyền khác thì tích vào ô tương ứng;
- * **Chỉ tiêu (4):** Nội dung các khoản nộp NS
 - Trường hợp nộp cho tờ khai thuế phải ghi cụ thể:
 - + Nộp thuế GTGT từ sản xuất kinh doanh trong nước tháng 1/2014 hoặc quý 1/2014;
 - + Nộp thuế GTGT từ hoạt động xổ số kiến thiết tháng 1/2014;
 - + Nộp thuế TNDN từ chuyển nhượng bất động sản quý 2/2014
 - + Nộp thuế TNDN từ sản xuất kinh doanh quý 1/2014
 - + Nộp thuế TNDN từ hoạt động xổ số kiến thiết quý 3/2014
 - +
 - Trường hợp nộp cho Quyết định, Thông báo của cơ quan có thẩm quyền phải ghi cụ thể:
 - + Nộp thuế GTGT từ sản xuất kinh doanh trong nước theo Quyết định số ... ngày ... của < cơ quan ban hành quyết định >
 - + Nộp thuế TNDN từ hoạt động xổ số kiến thiết theo Quyết định số ... ngày ... của < cơ quan ban hành quyết định >.
 - Trường hợp cơ quan thuế, cơ quan được cơ quan thuế uỷ nhiệm thu nộp tiền vào NSNN: ghi theo loại thuế cần nộp, số, ngày của Bảng kê biên lai thu;
 - Trường hợp cơ quan thu tiền phạt nộp tiền vào NSNN: ghi loại tiền phạt cần nộp, số, ngày của Bảng kê thu tiền phạt.
- * **Chỉ tiêu (5):** Dùng trong trường hợp các tổ chức nộp tiền bằng chuyển khoản.